

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011



**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử  
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2011 - 2016**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 16 (mười sáu), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).

2. Số lượng đại biểu được bầu là 58 (năm mươi tám) đại biểu.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).XH 28

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2011 - 2016**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-CP  
ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)*

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Lạng Sơn (gồm các phường: Hoàng Văn Thụ, Tam Thanh, Vĩnh Trại và xã Hoàng Đồng)	4
2	Số 2	Thành phố Lạng Sơn (gồm các phường: Đông Kinh, Chi Lăng và các xã: Mai Pha, Quảng Lạc)	3
3	Số 3	Huyện Tràng Định	5
4	Số 4	Huyện Bình Gia	4
5	Số 5	Huyện Bắc Sơn	5
6	Số 6	Huyện Văn Lãng	4
7	Số 7	Huyện Văn Quan	4
8	Số 8	Huyện Cao Lộc (gồm các xã: Hồng Phong, Phú Xá, Thụy Hùng, Bình Trung, Bảo Lâm, Thạch Đạn, Thanh Lò, Lộc Yên, Song Giáp, Tân Thành, Xuân Long và thị trấn Đồng Đang)	3
9	Số 9	Huyện Cao Lộc (gồm các xã: Hợp Thành, Yên Trạch, Gia Cát, Hòa Cư, Cao Lâu, Xuất Lễ, Hải Yên, Mẫu Sơn, Công Sơn, Tân Liên và thị trấn Cao Lộc)	3
10	Số 10	Huyện Chi Lăng (gồm các xã: Mai Sao, Thượng Cường, Gia Lộc, Bằng Hữu, Bằng Mạc, Vạn Linh, Hòa Bình, Y Tịch, Bắc Thủy và thị trấn Đồng Mô)	3
11	Số 11	Huyện Chi Lăng (gồm các xã: Chi Lăng, Quang Lang, Nhân Lý, Quan Sơn, Lâm Sơn, Hữu Kiên, Liên Sơn, Vân Thủy, Vân An, Chiến Thắng và thị trấn Chi Lăng)	3

12	Số 12	Huyện Hữu Lũng (gồm các xã: Hồ Sơn, Nhật Tiến, Sơn Hà, Quyết Thắng, Yên Bình, Hòa Bình, Đông Tiến, Thanh Sơn, Tân Lập, Vân Nham, Đô Lương, Minh Tiến, Thiện Kỳ và thị trấn Hữu Lũng)	4
13	Số 13	Huyện Hữu Lũng (gồm các xã: Hữu Liên, Yên Thịnh, Yên Sơn, Yên Vượng, Cai Kinh, Hòa Lạc, Hòa Sơn, Tân Thành, Hòa Thắng, Minh Sơn, Minh Hòa, Đồng Tân)	4
14	Số 14	Huyện Lộc Bình (gồm các xã: Mẫu Sơn, Xuân Lễ, Vân Mộng, Như Khuê, Lục Thôn, Xuân Tĩnh, Nhượng Bản, Quan Bản, Xuân Mãn, Đồng Bục, Bằng Khánh, Yên Khoái, Tú Mịch, Hữu Khánh, Hiệp Hạ, Minh Phát, Hữu Lân và thị trấn Lộc Bình)	3
15	Số 15	Huyện Lộc Bình (gồm các xã: Khuất Xá, Tú Đoạn, Tĩnh Bắc, Tam Gia, Sần Viên, Đông Quan, Nam Quan, Lợi Bắc, Xuân Dương, Ái Quốc và thị trấn Na Dương)	3
16	Số 16	Huyện Đình Lập	3